

BỘ QUỐC PHÒNG**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 154/2007/TT-BQP

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2007

THÔNG TƯ**hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc đối với thân nhân của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ**

Căn cứ Điều lệ Bảo hiểm y tế, ban hành kèm theo Nghị định số 63/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 18/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về quân nhân chuyên nghiệp trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Sau khi thống nhất với Bộ Y tế (tại Công văn số 6093/BYT-BH ngày 29 tháng 8 năm 2007), Bộ Tài chính (tại Công văn số 11083/BTC-VI ngày 20 tháng 8 năm 2007), Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc đối với thân nhân của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ (sau đây viết tắt là thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp) như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỨC PHÍ ĐÓNG VÀ CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG BẢO HIỂM Y TẾ**1. Đối tượng****a) Đối tượng áp dụng:**

Bố, mẹ đẻ của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp; bố, mẹ đẻ của vợ hoặc chồng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp;

Bố, mẹ nuôi hoặc người nuôi dưỡng hợp pháp của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, của vợ hoặc chồng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp;

Vợ hoặc chồng của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp;

Con đẻ, con nuôi hợp pháp của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp từ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi; con đẻ, con nuôi hợp pháp của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đủ

18 tuổi trở lên nhưng bị tàn tật mất khả năng lao động theo quy định của pháp luật.

b) Đối tượng không áp dụng:

Thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp quy định tại điểm a, khoản 1, Mục I nêu trên thuộc một trong những đối tượng tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định hiện hành hoặc khi sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp chuyển sang phục vụ theo chế độ công nhân viên chức quốc phòng; thôi phục vụ tại ngũ hoặc từ trần;

Con đẻ, con nuôi của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, theo quy định của pháp luật đủ 18 tuổi trở lên, không thuộc trường hợp bị tàn tật mất khả năng lao động; con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật dưới 6 tuổi.

2. Mức phí đóng bảo hiểm y tế

Mức phí đóng bảo hiểm y tế hàng tháng đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp quy định tại khoản 1, Mục I Thông tư này bằng 3% mức tiền lương tối thiểu hiện hành.

Đơn vị quản lý sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên chịu trách nhiệm đóng phí bảo hiểm y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội.

3. Chế độ được hưởng

Thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp có thẻ bảo hiểm y tế theo hướng dẫn tại Thông tư này được hưởng chế độ khám, chữa bệnh theo quy định tại Mục I và Mục II, Phần II Thông tư số 21/2005/TTLT-BYT-BTC ngày 27/7/2005 của liên bộ Y tế và Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc.

II. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ ĐỐI VỚI THÂN NHÂN SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP

1. Hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế

Bản kê khai của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp về thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Mẫu số 01).

Danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp; Thủ trưởng đơn vị quản lý sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp cấp trung đoàn và tương đương trở lên ký, đóng dấu (Mẫu số 02).

2. Trình tự cấp thẻ bảo hiểm y tế

Kê khai thân nhân hưởng chế độ bảo hiểm y tế; lập danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế; hợp đồng với cơ quan Bảo hiểm xã hội trước ngày 15 tháng 11 hàng năm; giao thẻ bảo hiểm y tế cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp gửi

về thân nhân hoàn thành vào tháng 12 năm trước; thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm cấp thẻ;

Hàng tháng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp báo cáo kê khai bổ sung đối với thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế (nếu có) và được đơn vị cấp bổ sung vào tháng tiếp theo; thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng từ ngày cấp thẻ đến hết năm.

3. Cấp lại thẻ bảo hiểm y tế

Thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp làm hỏng, mất thẻ bảo hiểm y tế hoặc thay đổi nơi khám chữa bệnh ban đầu, làm đơn đề nghị có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã (xã, phường, thị trấn), gửi cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp kèm theo thẻ bảo hiểm y tế cũ (trừ trường hợp bị mất thẻ) để sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp báo cáo đơn vị, đề nghị cấp lại thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân (Mẫu số 03A).

Đơn vị lập danh sách đề nghị cấp lại thẻ bảo hiểm y tế (Mẫu số 03B) và làm công văn, gửi cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện (huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) hoặc cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) nơi đơn vị đã hợp đồng cấp thẻ bảo hiểm y tế, kèm theo đơn của thân nhân và thẻ bảo hiểm y tế cũ (trừ trường hợp mất).

4. Thanh quyết toán với cơ quan bảo hiểm xã hội

Quý I hàng năm, đơn vị ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội, trực tiếp thanh quyết toán số tiền đóng bảo hiểm y tế cho cơ quan bảo hiểm xã hội (theo hợp đồng đã ký trước ngày 15 tháng 11 năm trước);

Cuối quý IV hàng năm, thực hiện thanh quyết toán số tiền đóng bảo hiểm y tế còn thiếu (do bổ sung đối tượng hoặc số tiền chênh lệch do Nhà nước điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế); thanh lý hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC KÊ KHAI, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ

1. Đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp

a) Kê khai chính xác về thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo Mẫu số 01, gồm: họ, tên đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh đúng với chứng minh thư hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh; địa chỉ cư trú; lựa chọn, đăng ký nơi khám chữa bệnh ban đầu cho thân nhân tại một trong các cơ sở y tế quân y hoặc dân y cấp huyện hoặc cấp tỉnh, đảm bảo thuận tiện cho việc đi khám, chữa bệnh theo danh sách cơ sở y tế khám chữa bệnh bảo hiểm y

tê do bảo hiểm xã hội địa phương cung cấp; chịu trách nhiệm về tính trung thực của bản khai.

Trường hợp đối tượng là thân nhân của hai hay nhiều sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, thì thân nhân cùng hộ khẩu với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp nào thì sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đó kê khai; trường hợp thân nhân không cùng hộ khẩu với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp nào thì kê khai theo thứ tự: con trai, con gái, con dâu, con rể, con nuôi hợp pháp (nếu cùng hàng trong thứ tự thì người con lớn tuổi nhất được kê khai);

Trường hợp cả bố và mẹ là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thì người mẹ chịu trách nhiệm kê khai cho các con.

Trường hợp không thực hiện theo thứ tự như quy định nêu trên thì người có điều kiện thuận lợi được kê khai, nhưng phải làm đơn trình bày rõ lý do, chịu trách nhiệm về sự kê khai đó, được Thủ trưởng đơn vị quản lý từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác nhận.

b) Khi nhận thẻ bảo hiểm y tế phải kiểm tra, đối chiếu các nội dung ghi trên thẻ bảo hiểm y tế, nếu đúng thì gửi thẻ bảo hiểm y tế về cho thân nhân, nếu chưa đúng thì nộp lại thẻ cho đơn vị, để chuyển cho cơ quan bảo hiểm xã hội cấp lại.

c) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp có trách nhiệm báo cáo, phản ánh với

Thủ trưởng đơn vị về kết quả gửi thẻ bảo hiểm y tế, tình hình kê khai, di biến động của thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế và khám, chữa bệnh đối với thân nhân tại các cơ sở y tế.

2. Đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp

Mỗi thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp chỉ được cấp một thẻ bảo hiểm y tế theo mẫu do cơ quan bảo hiểm xã hội phát hành.

Bảo quản, lưu giữ thẻ bảo hiểm y tế cẩn thận, không tự ý sửa chữa, tẩy xóa những nội dung ghi trên thẻ hoặc cho người khác mượn thẻ để khám, chữa bệnh. Nếu làm hỏng, mất thẻ hoặc thay đổi nơi khám chữa bệnh ban đầu phải kịp thời đề nghị giải quyết.

Khi đi khám, chữa bệnh theo chế độ bảo hiểm y tế có trách nhiệm xuất trình đầy đủ giấy tờ cần thiết theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT-BYT-BTC ngày 27/7/2005 của liên bộ Y tế và Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc.

3. Đối với đơn vị quản lý sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên

Tuyên truyền, quán triệt đến sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong đơn vị để nắm rõ trách nhiệm được quy định tại khoản 1 Mục này; hướng dẫn lập bản

kê khai đảm bảo chính xác về thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đúng quy định.

Chi đạo cơ quan chính sách chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc xác nhận, lập danh sách thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp được cấp thẻ bảo hiểm y tế đúng quy định.

Trực tiếp hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện hoặc cấp tỉnh nơi đóng quân để đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp; giao thẻ bảo hiểm y tế cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp gửi về cho thân nhân.

Chi đạo, tổng hợp kết quả thực hiện bảo hiểm y tế, báo cáo cấp trên dự toán kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế năm sau (Mẫu số 04) và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Trách nhiệm của các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng

a) Cục Cán bộ - Tổng cục Chính trị:

Chi đạo, hướng dẫn cơ quan cán bộ các cấp xác nhận về thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thuộc diện quản lý đủ điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm y tế quy định tại Thông tư này.

b) Cục Quân lực - Bộ Tổng Tham mưu:

Chi đạo, hướng dẫn cơ quan quân lực các cấp xác nhận về thân nhân quân nhân chuyên nghiệp đủ điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm y tế quy định tại Thông tư này.

c) Cục Chính sách - Tổng cục Chính trị:

Chi đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng triển khai việc kê khai, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp quy định tại Thông tư này;

Tổng hợp số lượng thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp được hưởng chế độ bảo hiểm y tế; chủ trì phối hợp với Cục Tài chính/BQP lập dự toán kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế, phân bổ kinh phí cho các đơn vị;

Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc kê khai, cấp thẻ bảo hiểm y tế, việc khám, chữa bệnh đối với thân nhân và giải quyết các vấn đề phát sinh;

d) Cục Tài chính - Bộ Quốc phòng:

Phối hợp với Cục Chính sách lập dự toán kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp vào ngân sách chi hàng năm của Bộ Quốc phòng; kịp thời thông báo kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế cho các đơn vị;

Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn cơ quan tài chính các cấp thanh quyết toán kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế với cơ quan bảo hiểm xã hội các địa phương; thanh quyết toán kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế với Bộ Tài chính theo quy định;

Phối hợp kiểm tra theo dõi việc kê khai, cấp thẻ bảo hiểm y tế; sử dụng kinh phí thực hiện bảo hiểm y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp.

đ) Cục Quân y - Tổng cục Hậu cần:

Chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở y tế trong quân đội ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội về khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và việc khám, chữa bệnh đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp theo chế độ bảo hiểm y tế.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân quân nhân chuyên nghiệp được thực hiện từ tháng 10 năm 2007 (thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng từ ngày cấp thẻ đến 31/12/2007). Từ năm 2008 thực hiện thống nhất cho thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp.

2. Kinh phí thực hiện chế độ bảo hiểm

y tế đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp được ngân sách nhà nước đảm bảo và tính trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Quốc phòng.

3. Cá nhân, cơ quan, đơn vị có hành vi khai man hoặc xác nhận không đúng sự thực trong triển khai, tổ chức thực hiện Thông tư này, ngoài việc bồi thường thiệt hại, còn phải chịu xử lý trách nhiệm hành chính, bị kỷ luật; người vi phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 138/2005/TT-BQP ngày 22/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc đối với thân nhân của sĩ quan tại ngũ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách) để xem xét giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Phùng Quang Thanh

Mẫu số 01

(ban hành kèm theo Thông tư số 154/2007/TT-BQP ngày 01 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng BQP)

**BẢN KÊ KHAI CỦA SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP TẠI NGŨ
VỀ THÂN NHÂN ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM Y TẾ**

Họ và tên sĩ quan (hoặc QNCN):..... Cấp bậc:..... Chức vụ:.....

Đơn vị:.....

Số TT	Họ và tên thân nhân được hưởng chế độ BHYT	Ngày, tháng, năm sinh		Quan hệ với sĩ quan (QNCN)	Chỗ ở hiện nay của thân nhân Số nhà, ngõ, ngách, đường, phố, xóm, thôn (bản); xã (phường); huyện (quận); tỉnh (thành phố)	Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu	Ghi chú
		Nam	Nữ				

Ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN NHÂN SỰ

NGƯỜI KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Mẫu này dùng cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp để kê khai và bổ sung thân nhân được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định.

- Họ tên thân nhân viết chữ in hoa, đủ dấu và đầy đủ ngày, tháng, năm sinh đúng với giấy khai sinh hoặc CMT nhân dân (nếu CMT hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh không có ngày, tháng sinh thì thống nhất lấy ngày 01 tháng 7 năm sinh).

- Sĩ quan, QNCN cùng bố, mẹ thống nhất một người chịu trách nhiệm kê khai theo quy định.

Mẫu số 02

(ban hành kèm theo Thông tư số 154/2007/TT-BQP ngày 01 tháng 10 năm 2007
của Bộ trưởng BQP)

ĐƠN VỊ

.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax.....

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ ĐỐI VỚI THÂN NHÂN
SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP NĂM 200...

Số TT	Họ và tên thân nhân SQ, QNCN	Ngày, tháng, năm sinh		Mã tỉnh (thành phố)	Chỗ ở hiện nay (số nhà, ngõ, ngách, đường, phố, xóm; thôn, bản; xã, phường; huyện, quận; tỉnh, thành phố)	Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu
		Nam	Nữ			

....., ngày... tháng... năm...

CƠ QUAN TÀI CHÍNH CƠ QUAN CHÍNH SÁCH

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Mẫu này dùng cho đơn vị quản lý sĩ quan, QNCN từ cấp Trung đoàn và tương đương trở lên để đề nghị cấp thẻ BHYT và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

- Danh sách cơ sở KCB ban đầu; mã tỉnh, thành phố do cơ quan BHXH cung cấp.

Mẫu số 03A

(ban hành kèm theo Thông tư số 154/2007/TT-BQP ngày 01 tháng 10 năm 2007
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI THẺ BẢO HIỂM Y TẾ**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố(1).....

Tên tôi là:..... Nam/nữ:..... Năm sinh:.....

Địa chỉ:.....

Thẻ BHYT số:.....

Thời hạn sử dụng từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....

Lý do cấp lại thẻ BHYT:.....

.....

.....

Đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp lại thẻ BHYT để thuận tiện khi đi khám
chữa bệnh theo chế độ BHYT.

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Đơn gửi sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp để báo cáo đơn vị;
- (1) nơi cơ quan BHXH cấp thẻ.

09634692

Mẫu số 03B

(ban hành kèm theo Thông tư số 154/2007/TT-BQP ngày 01 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

ĐƠN VỊ

.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax.....

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẬP LẠI THẺ BẢO HIỂM Y TẾ ĐỐI VỚI
THÂN NHÂN SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP

Số TT	Họ và tên thân nhân SQ, QNCN	Ngày, tháng, năm sinh		Số thẻ BHYT	Thời hạn sử dụng		Nội dung thay đổi		Lý do cấp lại
		Nam	Nữ		Từ ngày	Đến ngày	Nội dung cũ	Nội dung mới	

Tổng số thẻ đề nghị cấp lại: thẻ
(Bằng chữ:)

....., ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN CHÍNH SÁCH

(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Mẫu này dùng cho đơn vị quản lý SQ, QNCN cấp Trung đoàn và tương đương trở lên lập.

- Kèm theo công văn đề nghị của đơn vị, thẻ BHYT cũ (trừ trường hợp mất) và đơn đề nghị của thân nhân.

Mẫu số 04

(ban hành kèm theo Thông tư số 154/2007/TT-BQP ngày 01 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

ĐƠN VỊ: CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..... /CV

V/v đảm bảo kinh phí thực
 hiện BHYT đối với thân
 nhân SQ, QNCN

....., ngày..... tháng..... năm....

Kính gửi: Cục Chính sách - Tổng cục Chính trị

Căn cứ Thông tư số...../2007/TT-BQP ngày.../.../2007 của Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn thực hiện BHYT bắt buộc đối với thân nhân sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ;

Đơn vị báo cáo và đề nghị bảo đảm kinh phí thực hiện BHYT đối với thân nhân SQ, QNCN như sau:

I. KẾT QUẢ CẤP THẺ BHYT NĂM 200.....

1. Kết quả cấp thẻ BHYT đối với thân nhân sĩ quan:

- Cấp thẻ BHYT cả năm: thẻ = đồng;
- Cấp thẻ BHYT bổ sung: thẻ = đồng.

2. Kết quả cấp thẻ BHYT đối với thân nhân QNCN:

- Cấp thẻ BHYT cả năm: thẻ = đồng;
- Cấp thẻ BHYT bổ sung: thẻ = đồng.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN BHYT NĂM 200.....

1. Tổng số tiền đã được trên cấp: đồng (bằng chữ);

2. Tổng số tiền thực hiện BHYT: đồng (bằng chữ);

So sánh thừa, thiếu và đề nghị

09344692

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN BHYT CHO NĂM SAU 200...

1. Số lượng thân nhân:

- Thân nhân sĩ quan người = đồng;

- Thân nhân QNCN người = đồng.

2. Tổng kinh phí thực hiện BHYT năm 200..... = đồng (bằng chữ.....)

Đề nghị Cục Chính sách - Tổng cục Chính trị bảo đảm kinh phí để đơn vị thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CS.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Mẫu này dùng cho đơn vị trực thuộc Bộ báo cáo về Cục Chính sách, trước ngày 30/6 hàng năm.

- Cấp trung đoàn và tương đương trở lên, vận dụng mẫu này báo cáo theo phân cấp.